

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3528/TTr-STC ngày 14 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định giá các sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (*chi tiết có Phụ lục đính kèm*).

- Mức giá trên là giá thu gom, vận chuyển rác từ nơi phát sinh (các hộ gia đình, tổ chức, đơn vị...) đến nơi tập kết tại mỗi địa phương (đã bao gồm thuế VAT).

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền căn cứ vào mức giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Quyết định này để quy định mức giá cụ thể phù hợp với từng địa phương nhưng không được vượt quá mức giá tối đa quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản lý Giá (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Bình;
- Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm TH - CB;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đã ký

Nguyễn Xuân Quang